

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2018/HNGĐ-ST
Ngày 23-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tuyên
2. Ông Nguyễn Việt Tú

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Trọng Tú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu Hà- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 142/2018/TL- HNGĐ ngày 10/7/2018 về tranh chấp Hôn nhân gia đình, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2018/QĐXX-ST ngày 08/8/2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Ngân Loan P- sinh năm: 1991

Địa chỉ: Phố B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn (có mặt).

- Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc M - sinh năm 1987

Địa chỉ: Khu 5, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ (xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và lời khai tại tòa nguyên đơn chị Ngân Loan P trình bày: Chị và anh Nguyễn Ngọc M kết hôn ngày 05/01/2018, tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống và làm việc tại Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, tính cách không hòa hợp được với nhau nên mâu thuẫn thường xuyên xảy ra. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không

có kết quả. Từ tháng 02/2018 đến nay vợ chồng sống ly thân mỗi người một nơi, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm, không quan tâm gì đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn chị xin được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc M.

Tại bản lấy lời khai ngày 01/8/2018 bị đơn là anh Nguyễn Ngọc M trình bày: Anh xác nhận lời trình bày của chị P là đúng về thời gian kết hôn, quá trình chung sống, nguyên nhân mâu thuẫn cũng như thời gian vợ chồng sống ly thân. Nay anh mong muốn vợ chồng về đoàn tụ, nhưng nếu chị P cương quyết xin ly hôn thì anh cũng nhất trí.

-Về con chung, tài sản chung, công nợ chung: Hai bên trình bày vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự từ khi thu lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đều thực hiện đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Về quan hệ hôn nhân: Xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngân Loan P và anh Nguyễn Ngọc M.

Về án phí: Chị Ngân Loan P phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngân Loan P và anh Nguyễn Ngọc M kết hôn đảm bảo các quy định về điều kiện kết hôn và không thuộc trường hợp cấm kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân gia đình, đó là cuộc hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được thời gian ngắn, thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả, từ tháng 02/2018 đến nay vợ chồng đã sống ly thân mỗi người một nơi, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm, không quan tâm gì đến nhau. Nay chị P xác định tình cảm vợ chồng không còn chị xin được ly hôn anh M. Về phía anh M nguyện vọng muốn vợ chồng về đoàn tụ, nhưng nếu chị P cương quyết xin ly hôn thì anh cũng nhất trí. Kể từ ngày vợ chồng sống ly thân hai bên không gặp nhau để cải thiện tình cảm vợ chồng, chứng tỏ tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, có kéo dài cũng không có hạnh phúc. Nên cả hai xin được ly hôn là phù

hợp với thực tế tình cảm vợ chồng và phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[2]. Về con chung, tài sản chung, công nợ chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên HĐXX không xem xét.

[3]. Về án phí: Chị Ngân Loan P phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngân Loan P và anh Nguyễn Ngọc M.

2. Về án phí: Chị Ngân Loan P phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền ngày 10/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án chị P có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Anh M vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- UBND xã Điều Lương
- Thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ ;
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Dân